

Lâm Hà, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 138/2024/TLST - DS ngày 10 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Mỹ Q**, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: thôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* vợ chồng ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm: 1963, bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: thôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Vợ chồng ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị Mỹ Q số tiền nợ gốc là 32.000.000 đồng (*Ba mươi hai triệu đồng*) và tiền lãi suất là 16.885.000 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng là 48.885.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: vợ chồng ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị N phải chịu 1.222.000 đồng (*Một triệu hai trăm hai mươi hai nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn S thuộc trường hợp “*người cao tuổi*” theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi và điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và ông Nguyễn Văn S có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Bà Nguyễn Thị N phải chịu 611.000 đồng (*Sáu trăm mười một nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm

Hoàn trả cho bà Phạm Thị Mỹ Q 1.238.000 đồng (*Một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004777 ngày 10/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Sơn Linh**

